TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*TP. Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thanh Huyền

*Thư ký phiên họp***:** Bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Ông Dương Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 26/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Kim N; Sinh năm 1952; Địa chỉ: Số nhà I, đường N, tổ dân phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Có mặt*

Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự: Anh Bùi Đức P**,** sinh ngày 20/7/1973; Địa chỉ: Số nhà I, đường N, tổ dân phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Bùi Thị Mai T; sinh năm 1975; Trú tại: Tổ dân phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

2. Anh Bùi Đức H, sinh năm 1982; Trú tại: Tổ dân phố B, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh – *Vắng mặt*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và lời khai của bà Lê Thị Kim N *tại phiên họp trình bày:*

Bà Lê Thị Kim N và ông Bùi Đức Đ kết hôn có 3 con chung gồm: anh Bùi Đức P, chị Bùi Thị Mai T và anh Bùi Đức H. Ông Bùi Đức Đ đã chết ngày 14/3/2022. Anh Bùi Đức P bị bại não bẩm sinh, hiện đang sống cùng mẹ là bà Lê Thị Kim N. Từ khi sinh ra đến nay anh P bị thiểu năng trí tuệ, khờ dại, không

biết nói, không biết làm việc, không tự vệ sinh cá nhân được, mọi sinh hoạt hàng ngày đều phải có người phục vụ, chăm sóc, hiện được hưởng trợ cấp xã hội dành cho người khuyết tật đặc biệt nặng. Bà N đã làm đơn yêu cầu giám định pháp y tâm thần đối với anh P và được kết luận: anh Bùi Đức P bị bệnh chậm phát triển tâm thần trầm trọng, mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do vậy, bà N đề nghị Tòa án tuyên bố anh Bùi Đức P mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Lê Thị Kim N là người giám hộ của anh P để thực hiện các giao dịch dân sự, các thủ tục hành chính.

Tại Bản tự khai ngày 23/10/2023, chị Bùi Thị Mai T và anh Bùi Đức H trình bày thống nhất với lời trình bày của bà Lê Thị Kim N. Chị T và anh H đồng ý với yêu cầu của bà N tuyên bố anh Bùi Đức P mất năng lực hành vi dân sự, cử bà N làm người giám hộ cho anh P và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định tại Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự thực hiện đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về nội dung việc dân sự: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 54; khoản 1 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Dân sự; các Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Đức P mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà Lê Thị Kim N làm người giám hộ cho anh Bùi Đức P.

- Về lệ phí: Đề nghị Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 2 Luật Người cao tuổi và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết sô 326/2016/UBTVQH14 miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Lê Thị Kim N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà Lê Thị Kim N có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố con trai là anh Bùi Đức P mất năng lực hành vi dân sự, anh P cư trú tại thành phố H. Căn cứ khoản 1 Điều 27; Điểm a khoản 2 Điều 35; Điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật là "yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", thẩm quyền giải quyết việc dân sự theo thủ tục sơ thẩm của Toà án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Mai T và anh Bùi Đức H đề nghị giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án

nhân dân thành phố Hà Tĩnh tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] **Về yêu cầu của bà** Lê Thị Kim N **tuyên bố anh** Bùi Đức P **mất năng lực hành vi dân sự:** Xét nội dung trình bày của bà Lê Thị Kim N phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp kết quả xác minh tại địa phương và phù hợp tài liệu, chứng cứ khác do đương sự giao nộp. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 08/KLGĐ ngày 09/5/2023 của Phân viện Pháp y Tâm thần Bắc miền T thuộc V đã kết luận: Tại thời điểm giám định (hiện tại) anh Bùi Đức P bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần trầm trọng, theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ X năm 1992 (ICD10) có mã bệnh là: F73; anh Bùi Đức P mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Do vậy, bà Lê Thị Kim N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Đức P mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự và Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

[3] **Về chỉ định người giám hộ:** Bà Lê Thị Kim N là mẹ đẻ, hiện đang chung sống và nuôi dưỡng anh P; bà N có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và đảm bảo các điều kiện khác của người giám hộ theo Điều 49 của Bộ luật Dân sự; bà N làm người giám hộ sẽ đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh P theo quy định tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Dân sự; bà N có yêu cầu được làm người giám hộ cho anh P và được những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị T và anh H đồng ý. Vì vậy, Tòa án chỉ định bà N làm người giám hộ cho anh P theo quy định tại Điều 22 của Bộ luật Dân sự và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà N có các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật Dân sự.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu bà Lê Thị Kim N là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi. Bà N có đơn xin miễn lệ phí, căn cứ khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội miễn lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Lê Thị Kim N.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 54; khoản 1 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 2 Luật người cao tuổi; khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Kim N: Tuyên bố anh Bùi Đức P, sinh ngày 20/7/1973; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định bà Lê Thị Kim N làm người giám hộ cho anh Bùi Đức P. Bà Lê Thị Kim N được đại diện cho anh Bùi Đức P trong các giao dịch dân sự kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Bà Lê Thị Kim N có quyền xác lập thực hiện các giao dịch dân sự và các quyền khác theo quy định của pháp luật vì lợi ích của anh Bùi Đức P. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại khoản 1 Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

3. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Kim N được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Trả lại cho bà Lê Thị Kim N 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0001278 ngày 03/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- THADS TP. Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Tân Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền